### Tuần 20

### Tiếng Việt (Tiết 194) Lớp 2A

**Nghe - viết: Trâu ơi - Chữ hoa: Q**

***Thứ Ba ngày 21 tháng 01 năm 2025***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nghe - viết lại chính xác bài thơ **Trâu ơi.** Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ lục bát (chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, dòng 6 chữ viết lùi vào 2 ô tính từ lề vở; dòng 8 chữ lùi vào 1 ô). Làm đúng BT lựa chọn: Điền chữ **s** hay **x,** điền vần **iêc** hay **iêt;** giải đúng các câu đố.

- Biết viết chữ Q hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết câu ứng dụng “Quê hương đổi mới từng ngày” cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét, biết nối nét chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-GV ; Máy tính, máy chiếu,bài giảng.

-HS : SGK, bảng con, Vở tập viết tập 2

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|  | **TIẾT 1**  **1. Khởi động**  - GV giới thiệu bài học: *Bài học ngày hôm nay chúng ta sẽ được nghe - viết lại chính xác bài thơ Trâu ơi; Làm đúng bài tập lựa chọn: Điền chữ s hay x; điền vần iêc hay iêt; giải đúng các câu đố.Viết chữ hoa Q*  **2. Hình thành kiến thức**  - GV nêu nhiệm vụ: Nghe - viết bài ca dao Trâu ơi.  - GV đọc mẫu 1 lần bài ca dao.  - GV mời 1 HS đứng dậy đọc bài ca dao.  - GV hướng dẫn HS nhận xét: *Bài ca dao viết về con trâu là bạn thân thiết cùa người nông dân, giúp nông dân cày cấy, trồng lúa. về hình thức: Đây là bài thơ lục bát (dòng trên 6 chữ, dòng dưới 8 chữ). Chữ đầu mỗi dòng viết hoa. Viết dòng 6 lùi vào 2 ô tính từ lề vở. Viết dòng 8 lùi vào 1 ô.*  - GV đọc chậm từng dòng thơ cho HS viết. Đọc từng cụm từ ngắn cho HS dễ nhớ, dễ viết đúng:  - GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lỗi.  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết lại bằng bút chì).  - GV đánh giá 5-7 bài. Nêu nhận xét.  **2. Luyện tập thực hành**  Bài tập 2:  - GV nêu yêu cầu của bài tập 2: *Chọn chữ hoặc vần phù hợp với ô trống:*  *a. Chữ s hoặc x:*  *b. Vần iêc hay iêt*  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở Luyện viết  - GV mời HS lên bảng làm bài, báo cáo kết quả.  Bài tập 3:  - GV nêu yêu cầu của bài tập 3: *Chọn chữ hoặc vần phù hợp với ô trống:*  *a. Chữ s hoặc x?*  *b. Vần iêc hoặc iêt?*  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở Luyện tập.  - GV mời HS lên bảng làm bài, báo cáo kết quả.  - GV nhận xét đánh giá.  **TIẾT 2**  *\*Viết chữ hoa Q*  Quan sát mẫu chữ hoa Q  - GV chỉ chữ mẫu trong khung chữ, hỏi HS: Chữ Q hoa cao mấy li, có mấy ĐKN? Được viết bởi mấy nét?  - GV chỉ chữ mẫu, miêu tả:  • Nét 1: Cong kín, phần cuối nét lượn vào trong bụng chữ (giống chữ hoa O).  • Nét 2: Lượn ngang (như làn sóng).  - GV chỉ dẫn viết cho HS:  • Nét 1: Đặt bút trên ĐK 6, đưa bút sang trái, viết nét cong kín, phần cuối lượn vào trong bụng chữ; đến ĐK 4 thì lượn lên một chút rồi dừng bút (như chữ hoa O). • Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, lia bút xuống gần ĐK 2 (trong chữ O) viết nét lượn ngang từ trong lòng chữ ra ngoài; dừng bút trên ĐK 2.  - GV viết mẫu chữ Q hoa cỡ vừa (5 li) trên bảng lớp; kết hợp nhắc lại cách viết.  - GV yêu cầu HS viết chữ Q hoa trong vở Luyện viết 2.  - GV hướng dẫn HS viêt câu úng dụng:  + GV cho HS đọc câu ứng dụng: Quê hương đổi mới từng ngày.  + GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét:  • Độ cao của các chữ cái: Chữ Q hoa (cỡ nhỏ) và các chữ h, g, y cao 2.5 li; Chữ đ cao 2 li; Chữ t cao 1.5 li; Những chữ còn lại (u, ê, ư, ơ, ô,..) cao 1 li.  • Cách đặt dấu thanh: Dấu hỏi đặt trên chữ ô (đổi); dấu sắc đặt trên chữ ơ (mới), dấu huyền đặt trên chữ ư, a (từng, ngày).  -Yêu cầu HS viết câu ứngdụng trong vở Luyện viết 2.  - GV đánh giá nhanh 5-7 bài, nêu nhận xét để cả lớp rút kinh nghiệm.  4. củng cố và nối tiếp  + Hôm nay chúng mình học bài gì nhỉ?  - GV nhận xét tiết học. | - HS lắng nghe  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS viết bài.  - HS soát bài.  - HS sửa lỗi.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, đọc yêu cầu bài tập.  - HS làm bài.  - HS trình bày:  a. suốt - xướng / Giải câu đố: là con ve sầu.  b. Nước chảy mạnh là chảy xiết.  Mất một vật quý, em rất tiếc.  - HS làm bài.  - HS trình bày:  *a. xông lên, dòng sông, xen lẫn, hoa sen.*  *b. viết chữ, làm việc, bữa tiệc, thời tiết*  - HS trả lời: *Chữ Q hoa cao 5 li - 6 ĐKN. Được viết bởi mấy nét 2 nét.*  - HS quan sát, tiếp thu.  - HS quan sát, tiếp thu.  - HS quan sát.  - HS viết bài.  - HS đọc câu ứng dụng.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS viết câu ứng dụng. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**